TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 31/12/2021
V/v: "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Khắc Kiếm.

Bà Nguyễn Thị Thưởng.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Hồng - thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Quý - kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa - tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 09/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2021 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-DS ngày 29/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/HSST-QĐ ngày 15/12/2021, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn**: chị Phạm Thị H, sinh 1974. Có mặt.

Nơi ĐKHKTT: SN 55 phố L, phường Đông V, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: CL01 MB74, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

* **Bị đơn:** anh Lê Thanh H, sinh 1970. Vắng mặt.

Nơi cư trú cuối cùng: SN 55 phô L, phường Đ thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: chị và anh Lê Thanh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 18/01/1994 tại UBND phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống nên thường hay xích mích, cãi cọ lẫn nhau, khiến cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Sau đó, từ giữa năm 2015 đến nay anh H bỏ nhà đi khỏi địa phương. Từ khi bỏ đi, anh H không liên lạc với gia đình, không một lần trở về. Chị và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không ai biết được tin tức của anh H hiện đang sống ở đâu, làm gì. Chị đã nhắn tin tìm kiếm anh H trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức gì của anh H nên đã nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự, yêu cầu tuyên bố anh H mất tích. Ngày 20/7/2021, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã ra Quyết định số 11/2021/QĐST-DS tuyên bố anh Lê Thanh H mất tích và cho đến nay vẫn

không có tin tức gì về anh H. Vì thời gian chờ đợi đã lâu, nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

- Về con chung: quá trình chung sống, chị và anh H có 02 con chung là Lê Anh Đ, sinh 29/8/1994 và Lê Minh T, sinh 15/10/1995. Hiện nay các con đã trưởng thành, muốn ở với ai là tùy ý các con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung*:* chị Hkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng đối với anh H theo quy định pháp luật. Anh H vắng mặt và không có ý kiến gì.

Qua xác minh tại địa phương, thể hiện: quá trình chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân thế nào địa phương không nắm rõ, sau đó anh H bỏ nhà đi khỏi địa phương. Từ khi bỏ đi đến nay, anh H chưa trở về, hiện nay không ai biết anh H ở đâu, làm gì, không có tin tức gì về anh H. Nay chị H làm đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

* Ý kiến đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật: quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Phạm Thị H làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lê Thanh H có địa chỉ cư trú cuối cùng tại SN 55 phố L, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa là quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 20/7/2021, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã ra quyết định số 11/2021/QĐST-DS tuyên bố anh Lê Thanh H mất tích. Qua xác minh tại địa phương (nơi anh H cư trú cuối cùng) thể hiện từ khi anh H bỏ đi đến nay vẫn chưa trở về, không ai biết tin tức và liên lạc được với anh H. Vì vậy, Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật và xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: chị Phạm Thị H và anh Lê Thanh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, ngày 18/01/1994 được UBND phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống nên thường hay xích mích, cãi cọ lẫn nhau, khiến cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Từ giữa năm 2015 đến nay anh H bỏ nhà đi khỏi địa phương, đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa ra Quyết định tuyên bố mất tích. Qua đó, cho thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh không có sự vun đắp từ hai phía, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng

theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, vợ chồng sống xa nhau nên tình cảm dần phai nhạt. Đến nay, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn anh H. Từ khi Tòa án ra Quyết định tuyên bố mất tích đến nay, anh H vẫn chưa trở về địa phương. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hòa theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: chị Phạm Thị H và anh Lê Thanh H có 02 con chung là Lê Anh Đ, sinh 29/8/1994 và Lê Minh T, sinh 15/10/1995. Hiện nay các cháu đã trưởng thành, muốn ở với ai là tùy ý các cháu, chị Yến không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, anh H không có mặt và không có ý kiến gì về con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy hai cháu hiện đã trưởng thành, có khả năng lao động, không mất năng lực hành vi dân sự, vì vậy các cháu muốn ở với ai do các cháu quyết định, chị H và anh H không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng.

[2.3] Về tài sản, công nợ chung: chị Phạm Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Lê Thanh H không có ý kiến gì nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: chị Phạm Thị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự**;** Khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14; Tiểu mục 1.1 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H.

- Về hôn nhân: chị Phạm Thị H được ly hôn anh Lê Thanh H.

- Về con chung: chị Phạm Thị H và anh Lê Thanh H có 02 con chung là Lê Anh Đ, sinh 29/8/1994 và Lê Minh T, sinh 15/10/1995.

Hiện nay hai cháu đã trưởng thành, có khả năng lao động, không mất năng lực hành vi dân sự, vì vậy các cháu ở với ai do các cháu quyết định, chị H và anh H không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng.

- Về tài sản, công nợ chung: chị Phạm Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Lê Thanh H không có ý kiến gì.

- Về án phí: chị Phạm Thị H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0001265 ngày 08/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị H đã nộp đủ án phí.

- Quyền kháng cáo: chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Lê Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.